

CÔNG TY TNHH KINTEP ENVIRONMENTAL PROTECTION

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH KINTEP ENVIRONMENTAL PROTECTION

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: KINTEP ENVIRONMENTAL PROTECTION COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: KINTEP CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0108992208

3. Ngày thành lập: 18/11/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 03-04, LK 21 Phố Ngô Thị Nhậm, Phường Hà Cầu, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 024 3913 8688

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi)	4659(Chính)
2.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
3.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
4.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
5.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
6.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến - Bán buôn xi măng - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi - Bán buôn kính xây dựng - Bán buôn sơn, vécni - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh - Bán buôn đồ ngũ kim - Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt trong xây dựng	4663

7.	Bán buôn tổng hợp	4690
8.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Loại trừ hoạt động đầu giá)	4791
9.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (Loại trừ hoạt động đầu giá)	4799
10.	Đúc sắt, thép	2431
11.	Đúc kim loại màu (Trừ kim loại quý)	2432
12.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
13.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
14.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	2651
15.	Sản xuất động cơ, tua bin (trừ động cơ máy bay, ô tô, mô tô và xe máy)	2811
16.	Sản xuất thiết bị sử dụng năng lượng chiết lưu	2812
17.	Sản xuất máy bơm, máy nén, vòi và van khác	2813
18.	Sản xuất bi, bánh răng, hộp số, các bộ phận điều khiển và truyền chuyển động	2814
19.	Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp	2816
20.	Sản xuất dụng cụ cầm tay chạy bằng mô tơ hoặc khí nén	2818

21.	Sản xuất máy chuyên dụng khác Chi tiết: - Sản xuất máy sản xuất vật liệu xây dựng - Sản xuất máy làm bột giấy; - Sản xuất máy làm giấy và giấy bìa; - Sản xuất máy sấy gỗ, bột giấy, giấy và giấy bìa; - Sản xuất máy sản xuất các sản phẩm từ giấy và giấy bìa; - Sản xuất máy làm cao su mềm hoặc nhựa hoặc cho sản xuất sản phẩm của những nguyên liệu này như: Máy đẩy, đúc, bơm hơi lốp hoặc máy đập lại lốp xe và các máy khác cho việc làm sản phẩm nhựa hoặc cao su đặc biệt; - Sản xuất máy in, máy đóng sách và máy cho hoạt động hỗ trợ in, bao gồm máy cho in dệt và các nguyên liệu khác; - Sản xuất máy sản xuất chất bán dẫn; - Sản xuất người máy công nghiệp cho các mục đích khác nhau; - Sản xuất máy và thiết bị biến đổi khác nhau như: Sản xuất máy để lắp đèn điện, ống (van) hoặc bóng đèn; Sản xuất máy cho sản xuất hoặc các công việc làm nóng thủy tinh, sợi thủy tinh; Sản xuất máy móc cho việc tách chất đồng vị. - Sản xuất thiết bị liên kết và cân bằng lốp xe; thiết bị cân bằng khác; - Sản xuất hệ thống bôi trơn trung tâm; - Sản xuất thiết bị hạ cánh máy bay, máy phóng máy bay vận tải và thiết bị liên quan; - Sản xuất giường thuộc da; - Sản xuất thiết bị phát bóng tự động (Ví dụ thiết bị đặt pin); - Sản xuất thiết bị tập bắn, bơi lội và các thiết bị giải trí khác	2829
22.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
23.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
24.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
25.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
26.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
27.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (Loại trừ hoạt động đấu giá)	4610
28.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
29.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
30.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
31.	Bốc xếp hàng hóa	5224
32.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
33.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129

34.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng mà công ty kinh doanh (Trừ các loại nhà nước cấm)	8299
-----	--	------

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: LÊ VĂN SƠN Giới tính: Nam
Sinh ngày: 05/07/1980 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam
Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân
Số giấy chứng thực cá nhân: 182156763
Ngày cấp: 22/08/2017 Nơi cấp: Công an tỉnh Nghệ An
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm Đông Hội, Xã Nghĩa Hội, Huyện Nghĩa Đàn, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam
Chỗ ở hiện tại: Xóm Đông Hội, Xã Nghĩa Hội, Huyện Nghĩa Đàn, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ VĂN SƠN Giới tính: Nam
Chức danh: Chủ tịch Công ty
Sinh ngày: 05/07/1980 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam
Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân
Số giấy chứng thực cá nhân: 182156763
Ngày cấp: 22/08/2017 Nơi cấp: Công an tỉnh Nghệ An
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm Đông Hội, Xã Nghĩa Hội, Huyện Nghĩa Đàn, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam
Chỗ ở hiện tại: Xóm Đông Hội, Xã Nghĩa Hội, Huyện Nghĩa Đàn, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam

* Họ và tên: TRẦN TRUNG QUÂN Giới tính: Nam
Chức danh: Tổng giám đốc
Sinh ngày: 05/01/1985 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam
Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân
Số giấy chứng thực cá nhân: 001085023394
Ngày cấp: 01/02/2018 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 58 Ngõ Trúc Lạc, Phường Trúc Bạch, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
Chỗ ở hiện tại: 58 Ngõ Trúc Lạc, Phường Trúc Bạch, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội